

Số: 380/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Vì, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 378/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ HKTT: Thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Thôn ĐP, xã CL, huyện Ba Vì, Hà Nội

Bị đơn: Anh Phùng Đoài S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947

Địa chỉ: Thôn ĐP, xã CL, huyện Ba Vì, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 60 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Đoài S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Đoài S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Phùng Đoài Đ, sinh ngày 29/12/2011 và Phùng Đoài T, sinh ngày 17/01/2014.

Giao chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Phùng Đoài Đ, sinh ngày 29/12/2011 và Phùng Đoài T, sinh ngày 17/01/2014 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Phùng Đoàn S cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/ 1 con/ 1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị H, anh Phùng Đoàn S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có

* Về nợ chung:

Anh Phùng Đoàn S, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Văn Đ toàn bộ số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) thời hạn trả vào ngày 07/01/2022. Trong đó:

- Anh Phùng Đoàn S có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Văn Đ số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*).

- Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Văn Đ số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*)

Nếu đến thời hạn trả tiền, chị Nguyễn Thị H, anh Phùng Đoàn S không tự nguyện thi hành thì ông Nguyễn Văn Đ có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án. Chị Nguyễn Thị H, anh Phùng Đoàn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền gốc chậm trả.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số 0059849 ngày 23/11/2021. Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền còn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Phùng Đoàn S tự nguyện chịu 625.000đ (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng tiền án phí anh Phùng Đoàn S phải chịu là 775.000đ (*Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Ba Vì;
- UBND xã CL;
- THADS Ba Vì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN PHÚC THỊNH

